

Phẩm 3: SA-MÔN CHIÊN-ĐÀ-LA

Đức Phật bảo Trưởng lão Đại Ca-diếp:

–Thế nào là Sa-môn Chiên-đà-la?

Này Đại Ca-diếp! Ví như người Chiên-đà-la không có tâm Từ bi nhìn các chúng sinh, họ thường ở trong gò má tìm tử thi, họ được thấy tử thi thì lòng họ rất vui mừng. Cũng vậy Sa-môn Chiên-đà-la thường không có Từ tâm, họ đến nhà thí chủ hành tâm bất thiện cầu các lợi dưỡng, cầu được rồi sinh lòng quý trọng, nhận lợi dưỡng nơi nhà thí chủ rồi họ chẳng dạy thí chủ về giới luật Phật pháp, họ vì lợi dưỡng mà thân cận tại gia, chớ chẳng vì Phật pháp, họ cũng không có Từ tâm thường cầu lợi dưỡng. Đây gọi là Sa-môn Chiên-đà-la.

Ví như Chiên-đà-la bị mọi người bỏ rời, những hàng Quốc vương, Đại thần, Trưởng giả, Sát-lợi Bà-la-môn, các thứ dân cho đến kẻ hạ tiện đều xa rời họ chẳng muốn cùng làm tri thức với họ. Cũng vậy, Sa-môn Chiên-đà-la bị tất cả người trì giới có đức đáng kính Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà xa rời, vì biết họ phá giới làm ác. Đây gọi là Sa-môn Chiên-đà-la.

Ví như Chiên-đà-la có những đồ vật dụng như y phục, ẩm thực đều chẳng phải là vật mà người tốt ưa thích, cũng chẳng thọ dụng. Cũng vậy, Sa-môn Chiên-đà-la nếu có y bát vật dụng, đều là do phá giới phi pháp thân, khẩu, ý nghiệp siểm khúc mà được, các vật dụng ấy chẳng được Sa-môn, Bà-la-môn trì giới ưa thích, cũng chẳng thọ dụng, thường sinh lòng thương xót đối với kẻ ấy. Đây gọi là Sa-môn Chiên-đà-la.

Ví như Chiên-đà-la lòng thẹn thùng, cầm chén bát xin ăn nơi người. Cũng vậy, Sa-môn Chiên-đà-la, lòng luôn thẹn thùng khi vào nhà người hoặc đến trong chúng, họ cũng thẹn thùng khi đến chỗ Phật, họ thẹn thùng lễ tháp Như Lai, đến lui, cúi ngửa, đi đứng, ngồi nằm họ đều thẹn thùng, vì họ che đậy ác pháp.

Này Đại Ca-diếp! Nay ta nói chỗ đến của người Chiên-đà-la chẳng đến chỗ lành, vì họ tự hành ác pháp vậy. Cũng thế, Sa-môn Chiên-đà-la chỗ đi đến cũng chẳng đến thiện đạo vì họ làm nhiều nghiệp ác, không ngăn pháp ác đạo. Đây gọi là Sa-môn Chiên-đà-la.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là Sa-môn bại hoại?

Ví như rượu tốt được cất lấy hết khí vị thơm ngon, còn lại cặn bã bị người chê bỏ. Cũng vậy Sa-môn bại hoại rời lìa pháp vị lấy cặn phiền não, họ bỏ hương trì giới mà ngửi mùi hôi phiền não, họ đến chỗ nào đều chẳng thể tự lợi cũng chẳng lợi cho người. Đây gọi là Sa-môn bại hoại.

Ví như thực phẩm được ăn biến thành phân uế hôi thối bất tịnh bị người chán lìa. Cũng vậy, Sa-môn bại hoại thân, khẩu, ý nghiệp chẳng thanh tịnh như uế cũng như vậy.

Ví như hạt giống hư gieo vào đất, hoàn toàn chẳng mọc mầm kết trái. Cũng vậy, Sa-môn bại hoại dù ở trong Phật pháp mà chẳng sinh thiện căn, chẳng được quả Sa-môn.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là tráp Sa-môn?

Ví như cái tráp sơn vẽ, do thợ khéo làm thành, trong ấy đựng các thứ bất tịnh hôi thối. Cũng vậy, tráp Sa-môn ngoài hiện thành tựu tự hạnh Sa-môn mà nội tâm nhiều thứ cấu uế, hành những nghiệp ác.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là Sa-môn Câu-lan-trà?

Ví như hoa Câu-lan-trà màu sắc sáng đẹp cứng như gỗ đá có mùi hôi thối như trét

phân. Người có trí nếu thấy hoa này thì chẳng gần chẳng chạm đến mà tránh đi xa, kẻ ngu chẳng biết lợi hại, họ thấy hoa ấy liền đến gần để ngửi. Cũng vậy, Sa-môn Câu-lan-trà hiện tợ hạnh Sa-môn mà có thô bạo ngạo mạn tự cao ác bất tịnh, họ lại phá giới phá chánh kiến. Người trí chẳng thân cận lễ kính họ, vì họ là ác nhân nên người trí lánh xa. Có kẻ ngu si như trẻ nít thân cận lễ kính họ, tin lời họ nói. Đây gọi là Sa-môn Câu-lan-trà.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là Sa-môn cầu lợi?

Ví như có người siểm khúc, tâm thường bồn sển bị tham che lấp, nếu thấy tài vật người thì hy vọng muốn được, chứa dao bén, gây cứng, không lòng hổ thẹn không lòng thương xót, thường có lòng tổn hại, lúc đi trong núi chằm thôn ấp có tâm nguyện đối với tài vật người mong cầu muốn được, thường lẫn trốn chẳng cho người thấy. Cũng vậy, Sa-môn cầu lợi lòng thường bồn sển bị tham che lấp, nơi lợi dưỡng đã được, lòng không biết đủ, với tài vật người hy vọng muốn được, khi đến thành ấp thôn xóm thì vì lợi dưỡng chẳng vì thiện pháp, che giấu tội ác, cho rằng các Tỳ-kheo tốt, biết tôi phá giới, đã biết tất lúc thuyết giới hoặc có thể đuổi tôi ra. Người này ở nơi Tỳ-kheo tốt, chỉ sinh lòng e sợ, thường đua nịnh hiện làm nghi thức. Trời, Rồng, Quỷ thần có Thiên nhãn thấy biết Tỳ-kheo này đến là giặc đến, đi là giặc đi, ngồi là giặc ngồi, nằm là giặc nằm, dậy là giặc dậy, lấy y là giặc lấy y, mặc y là giặc mặc y, vào thôn xóm là giặc vào thôn xóm, xuất thôn xóm là giặc xuất, ăn là giặc ăn, uống là giặc uống, cạo tóc là giặc cạo tóc. Người ngu si ấy đến, đi, cử động đều bị Trời, Rồng, Quỷ thần thấy biết liền quở mắng kẻ ác này chính là kẻ làm hoại diệt pháp của Phật Thích-ca Mâu-ni. Sa-môn cầu lợi này xuất gia trong Phật pháp chẳng sinh được một niệm tịch diệt ly dục hướng là được quả Sa-môn. Đây gọi là Sa-môn cầu lợi.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là Sa-môn cỏ dại?

Ví như trong ruộng lúa mọc cỏ dại giống cây lúa khó phân biệt được, nông phu cho là lúa tốt, đến khi trở bông mới biết chẳng phải là lúa. Cũng vậy, Sa-môn cỏ dại ở trong đại chúng giống như người trì giới có đức hạnh, thí chủ thấy cho là Sa-môn, mà kẻ si này chẳng phải Sa-môn tự nói là Sa-môn, chẳng phải phạm hạnh tự xưng phạm hạnh, từ trước đã bại hoại rồi trì giới cũng chẳng vào số Tăng chúng, trong Phật pháp không có trí tuệ mạng sẽ đọa ác đạo như cỏ dại ở trong ruộng lúa. Bấy giờ Trời, Rồng, Quỷ thần có Thiên nhãn thấy kẻ si ấy đọa địa ngục, họ bảo nhau rằng: Đây là người ngu si trước kia tợ Sa-môn mà hành pháp bất thiện nay sẽ đọa trong đại địa ngục. Từ nay về sau hoàn toàn không có được đức hạnh Sa-môn và quả Sa-môn như cỏ dại ở trong ruộng lúa. Đây gọi là Sa-môn cỏ dại.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là bồ sinh Sa-môn?

Ví như cỏ lác mọc trong ruộng lúa, vì nó chẳng chín nên gọi là bồ sinh, vì nó không có hạt bị gió thổi bay nó không có sức cứng nặng, tợ lúa mà chẳng phải lúa. Cũng vậy, bồ sinh Sa-môn thân hình tợ Sa-môn mà không người dạy bảo không có đức lực bị ma phong thổi bay, họ cũng không sức huyết khí trì giới, lìa đa văn, tổn thất định lực, cũng xa trí tuệ chẳng thể phá hoại giặc phiền não, người như vậy yếu kém không có sức lực bị hệ thuộc nơi ma, bị ma nó câu chìm trong tất cả phiền não, bị ma phong thổi bay như bồ sinh trong ruộng lúa.

Này Đại Ca-diếp! Hạt cỏ lác không dùng làm lúa giống được, không mọc mầm lúa được. Cũng vậy, ở trong Phật pháp bồ sinh Sa-môn không có chủng tử đạo, trong pháp Hiền thánh không được giải thoát. Bồ sinh Sa-môn là Tỳ-kheo phá giới làm ác. Đây gọi

là bồ sinh Sa-môn.

Lại nữa, này Đại Ca-diếp! Thế nào là hình tợ Sa-môn?

Ví như có thợ khéo dùng vàng mạ lên đồng màu sắc tợ vàng mà giá trị chẳng giống với vàng, lúc chà mài mới biết chẳng phải vàng. Cũng vậy, người hình tợ Sa-môn ưa tự nghiêm sức thường tắm rửa đắp y tề chỉnh, nghi thức Sa-môn tất cả đều đủ, đến đi cúi ngược thường đúng nghi thức, nhưng người này thường bị tham, sân, si làm hại, cũng bị lợi dưỡng cung kính, tán thán làm hại, cũng bị ngã mạn tăng thượng mạn tất cả phiền não làm hại, dù được người quý trọng mà y không trọng pháp, thường siêng trang nghiêm thân, nhưng chỉ cầu ẩm thực chẳng cầu Thánh pháp, chẳng lo sợ đời sau, thấy sự tôn trọng hiện tại chẳng phải vị lai tôn trọng, chỉ lo mập béo thêm, dựa nơi lợi dưỡng chẳng phải dựa nơi pháp, nhiều thứ trói buộc, siêng tạo gia nghiệp thuận lòng người tại gia cũng tùy theo sở thọ của họ, lúc khổ thọ khổ lúc vui thọ vui, bị ghét thương làm hại, nơi pháp Sa-môn, họ không có lòng muốn thực hành rời các nghi thức, tất sẽ đọa địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Người này không có thật nghĩa Sa-môn, không có thật danh Sa-môn, chẳng đồng với Sa-môn. Đây gọi là hình tợ Sa-môn.

Này Đại Ca-diếp! Thế nào là mất huyết khí Sa-môn?

Ví như có nam tử hay nữ nhân, hoặc đồng nam hay đồng nữ bị phi nhân ăn mất huyết khí. Người này gây yếu xanh xao vì bị mất huyết khí, các thứ thuốc men chú thuật và dao gậy chẳng chữa trị được, tất phải chết. Cũng vậy, Sa-môn không có huyết khí giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến và huyết khí Từ, Bi, Hỷ, Xả, cũng không có huyết khí bố thí điều phục, hộ trì thân, khẩu, ý nghiệp, cũng không có huyết khí an trụ bốn Thánh chủng, không có huyết khí nghi thức Sa-môn, không có huyết khí thanh sinh thân, khẩu, ý. Đây gọi là Sa-môn mất huyết khí. Sa-môn mất huyết khí này, dù nhận pháp được của Như Lai mà chẳng dùng pháp được để tự độ như: “Nếu khởi dâm dục phải quán bất tịnh, nếu sinh sân hận phải hành Từ tâm, nếu khởi ngu si nên quán mười hai nhân duyên, với các phiền não nên chánh tư duy, rời lìa lòng ưa thích chúng đông, xả bỏ sở hữu, ba sự xuất gia phải nên yêu mến giữ gìn: Một là trì giới thanh tịnh, hai là điều phục tâm mình và ba là nhập định chẳng loạn.” Các pháp được như vậy được Như Lai tuyên nói, được Như Lai cho phép uống. Người này dù nhận pháp được ấy mà chẳng dùng tự độ. Lại còn những pháp xuất thế, như là không quán, vô tướng quán, vô tác quán, tổ ấm giới nhập, biết bốn Thánh đế và mười hai nhân duyên. Các pháp được như vậy cũng chẳng được người ấy dùng tự độ. Sa-môn này hôi thối bất tịnh vì phá giới vì bạc đức vậy, sẽ sinh chỗ tội thấp vì kiêu mạn. Nơi thân ấy chết tất chẳng sinh nơi nào khác mà quyết sẽ đọa địa ngục, như người mất huyết khí quyết rồi sẽ chết. Đây gọi là Sa-môn mất huyết khí.

Lúc Đức Phật tuyên nói như vậy rồi, có năm trăm Tỳ-kheo xả giới hoàn tục. Các Tỳ-kheo khác quả rằng: “Ở trong Phật pháp nếu các Đại đức bỏ mà hoàn tục là phi thiện, là phi pháp.”

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo: “Các ông chớ nói như vậy. Vì sao? Vì làm như vậy gọi là thuận pháp. Nếu Tỳ-kheo chẳng muốn nhận của tín thí mà thoái lui hoàn tục thì gọi là thuận pháp.” Các Tỳ-kheo kia vì tâm tín giải nhiều nên sinh lòng hối lỗi. Họ nghe lời dạy trên kia rồi tự suy nghĩ chúng ta hoặc có thể hành bất tịnh hạnh mà thọ của tín thí, chúng ta phải sinh lòng hối lỗi thoái lui mà hoàn tục.

Này Đại Ca-diếp! Nay ta nói các Tỳ-kheo thoái lui hoàn tục ấy sau khi mạng chung sinh trời Đâu-suất chỗ của Bồ-tát Di-lặc. Thời kỳ Di-lặc Như Lai xuất thế, các

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tỳ-kheo ấy sẽ ở trong pháp hội đầu tiên.

M